

# MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIẾNG ANH THEO ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

## SOME METHODS OF TEACHING ENGLISH IN EXPERIENCE-ORIENTED LEARNING FOR PRIMARY SCHOOL PUPILS

NGUYỄN LỘC<sup>(\*)</sup>, PHẠM NGUYỄN TRUNG HẬU<sup>(\*\*)</sup>

<sup>(\*)</sup>Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, *dr.nguyenloc@gmail.com*

<sup>(\*\*)</sup>Trường Học Viện Anh Quốc, Thành phố Hồ Chí Minh, *phamnguyentrunghau1995@gmail.com*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 28/5/2021 Ngày nhận lại: 29/5/2021 Duyệt đăng: 30/6/2021 Mã số: TCKH-S02T6-B12-2021 ISSN: 2354 – 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b> <i>Học tập trải nghiệm, dạy học tiếng Anh, học sinh tiểu học.</i></p> <p><b>Key words:</b> <i>Experiential learning, teaching English, elementary school pupils.</i></p>	<p><i>Việc áp dụng các phương pháp dạy học môn tiếng Anh theo định hướng học tập trải nghiệm cho học sinh tiểu học nhằm giúp cho học sinh có thể rèn luyện và học tập một cách tốt nhất, hiệu quả nhất, cả về kiến thức lẫn kỹ năng học tập, phân tích và áp dụng thực tiễn, trang bị cho học sinh các kỹ năng toàn diện. Thông qua học tập trải nghiệm và sử dụng mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb, bài viết đề xuất một số phương pháp dạy học tiếng Anh theo định hướng học tập trải nghiệm cho học sinh tiểu học bao gồm: 1) Phương pháp thảo luận nhóm/cặp; 2) Phương pháp đóng vai; 3) Phương pháp trò chơi; 4) Kỹ thuật mảnh ghép.</i></p> <p><b>ABSTRACT</b> <i>Applying experience-oriented methods in teaching English for primary school pupils to help them practice and learn in the best and most effective way, both in terms of knowledge and learning skills, analysis and practical application, equipping pupils with complete skills. Through the experiential learning and employing David Kolb's experiential learning model, the article proposes some experience-oriented methods of teaching English for primary school pupils including: 1) Group/pair discussion method; 2) Role playing method; 3) Game method; 4) Grafting technique method.</i></p>

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chương trình giáo dục phổ thông mới, mục tiêu giáo dục tiểu học không chỉ chú ý chuẩn bị cho học sinh những bước ban đầu của việc hình thành và phát triển hài hòa về thể chất

và tinh thần, có được những kiến thức và những kỹ năng cơ bản nhất để tiếp tục ở cấp trung học cơ sở, mà còn yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực. Đặc biệt, chương trình cũng đề cập đến

hoạt động trải nghiệm như là một hoạt động giáo dục tại trường.

Cấp tiểu học là cấp học nền tảng, đặt cơ sở ban đầu cho việc hình thành nhân cách và phát triển toàn diện con người, là nền móng vững chắc cho giáo dục phổ thông. Nội dung dạy học cần xuất phát, bắt nguồn từ hứng thú, sở thích, nguyện vọng của học sinh. Dạy học môn tiếng Anh theo định hướng học tập trải nghiệm cho học sinh tiểu học sẽ giúp học sinh nhận thức được việc các em đang và sẽ thực hiện. Giáo viên cũng có thể đánh giá học sinh trong suốt quá trình trải nghiệm chứ không phải thông qua kết quả học tập.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

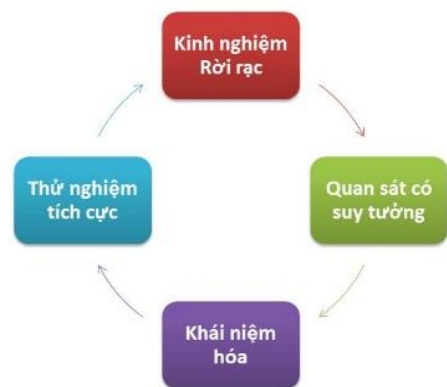
### 2.1. Một số vấn đề về học tập trải nghiệm

Học tập trải nghiệm (Experiential Learning) là phương pháp học của David Kolb. Phương pháp này dựa trên mô hình kim tự tháp học tập, trong đó thể hiện phần trăm hiệu quả ghi nhớ kiến thức, ứng dụng của người học với các hình thức đào tạo khác nhau [4, tr.190-194].

Học tập trải nghiệm là hoạt động giáo dục được tổ chức theo con đường lý thuyết gắn kết với thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức, hành động, hình thành và phát triển cho học sinh niềm tin, tình cảm, năng lực cần có (phát triển toàn diện nhân cách của học sinh). Học từ trải nghiệm là quá trình học, theo đó kiến thức, thái độ, năng lực được tạo ra thông qua việc hình thành, chuyển hóa kinh nghiệm: kinh nghiệm cũ kết hợp với tình huống mới và thử nghiệm mới sẽ hình thành kinh nghiệm mới [2, tr.30-40].

Chu trình học tập trải nghiệm của David Kolb gồm các giai đoạn cụ thể sau [1]: 1) Trải nghiệm cụ thể: học sinh tham gia các trải nghiệm cụ thể bằng một câu hỏi động não, một gameshow, hoặc tổ chức tham quan, dã ngoại liên quan đến nội dung cần học tập trải nghiệm... Để tìm hiểu bản thân người học đã có những kinh nghiệm, khái niệm, kỹ năng nào liên quan đến kỹ năng mới sẽ được hình thành từ đó

giúp giáo viên đánh giá được vốn hiểu biết của người học trước khi giới thiệu vấn đề mới; 2) Quan sát, đối chiếu, phản hồi. Thông qua quá trình quan sát, cảm nhận và đối chiếu, phân tích đánh giá các sự vật, hiện tượng, kết nối với vốn kinh nghiệm đã có của bản thân để tìm hiểu về sự vật, hiện tượng. Sau khi trải nghiệm cụ thể, học sinh sẽ tự mình suy nghĩ hoặc tranh luận với các học sinh khác về tính đúng đắn, tính hợp lý của sự việc. Trong mỗi bản thân học sinh sẽ xuất hiện các ý tưởng, dự định về sự vật, hiện tượng. Giáo viên cần bao quát lớp, tạo điều kiện cho các cá nhân/nhóm tự do trình bày các ý tưởng, kịp thời điều chỉnh, hướng học sinh vào hoạt động học tập, giúp đỡ các em có khó khăn thông qua các phiếu nhiệm vụ, sử dụng các câu hỏi gợi ý; 3) Hình thành khái niệm. Bằng việc sử dụng kết hợp nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học khác nhau, giáo viên hỗ trợ học sinh tìm kiếm và làm sáng tỏ các kiến thức liên quan đến sản phẩm hoặc kết quả học tập. Thông qua đó, học sinh tiếp thu kiến thức mới và xây dựng quy trình luyện tập thực hành; thử nghiệm tích cực. Học sinh tiến hành luyện tập, thực hành chủ động dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Kết thúc quá trình luyện tập, học sinh được củng cố kiến thức và phát triển kỹ năng mới, qua đó, hình thành kinh nghiệm mới cho bản thân và kinh nghiệm này trở thành kinh nghiệm ban đầu cho tiến trình học tập tiếp theo.



**Hình 1.** Mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb [9]

## 2.2. Đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học trong học tập

Học sinh tiểu học bắt đầu có những thay đổi nhất định về mặt tâm lý, việc nắm chắc những thay đổi đó sẽ giúp cho giáo viên có những tác động phù hợp, đúng hướng, tạo ra hiệu quả cao trong học tập của học sinh. Đối với các hoạt động ở gia đình, nhà trường hay ngoài xã hội, học sinh tiểu học đều bắt đầu có ý thức tham gia tương đối chủ động và tích cực, có nhu cầu, hứng thú, tò mò; các em đã bắt đầu có quan điểm riêng, muốn khẳng định bản thân, muốn được mọi người tôn trọng và biết đến mình. Tri giác của học sinh tiểu học mang tính đại thể, ít đi vào chi tiết và mang tính không ổn định, các em thích quan sát các sự vật, hiện tượng có màu sắc sặc sỡ, hấp dẫn, tri giác của trẻ đã mang tính mục đích rõ ràng. Tư duy của học sinh tiểu học mang đậm màu sắc xúc cảm và chiếm ưu thế ở tư duy trực quan hành động. Các phẩm chất tư duy chuyển dần từ tính cụ thể sang tư duy trừu tượng khái quát. Trí tưởng tượng của học sinh tiểu học đang ở giai đoạn phát triển, tưởng tượng của các em bị chi phối mạnh mẽ bởi các xúc cảm, tình cảm, những hình ảnh, sự việc, hiện tượng gắn liền với các rung động tình cảm của các em.

Để phát triển tư duy và trí tưởng tượng của học sinh bằng cách biến các kiến thức “khô khan” thành những hình ảnh có cảm xúc, đặt ra cho các em những câu hỏi mang tính gợi mở, thu hút các em vào các hoạt động nhóm, hoạt động tập thể để các em có cơ hội phát triển quá trình nhận thức lý tính một cách toàn diện. Trí nhớ của học sinh tiểu học chủ yếu là trí nhớ trực quan hình tượng, trí nhớ từ ngữ-logic đã có bước hình thành nhưng chưa phát triển nhiều. Hiệu quả ghi nhớ có chủ định thời kỳ này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như mức độ tích cực tập trung trí tuệ của các em, sức hấp dẫn của nội dung tài liệu, yếu tố tâm lý tìm cảm hay hứng thú của các em. Tình cảm của học sinh tiểu học mang tính cụ thể trực tiếp và luôn gắn liền với các sự vật hiện tượng sinh động, rục rờ... [6].

Học sinh tiểu học có xu hướng thích tìm hiểu, quan sát các sự vật, hiện tượng có màu sắc và sẽ dễ dàng ghi nhớ cũng như tư duy khi thông qua các hình ảnh trực quan gắn liền với cuộc sống. Như vậy có thể thấy rằng với các đặc điểm phân tích trên, học sinh tiểu học sẽ tiếp thu tốt hơn khi được tham gia vào các tiết học trải nghiệm để tìm hiểu các nội dung học mang tính chất gần gũi với cuộc sống của các em.

## 2.3. Một số phương pháp dạy học tiếng Anh theo định hướng học tập trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Dựa trên phân tích về phương pháp học tập trải nghiệm; các đặc điểm tâm lý của học sinh tiểu học và các nghiên cứu tài liệu, cũng như thực tiễn giảng dạy, chúng tôi đề nghị bốn phương pháp tiêu biểu về dạy học theo định hướng học tập trải nghiệm có thể vận dụng vào dạy học tiếng Anh cho học sinh tiểu học [3], [5]:

*Phương pháp thảo luận nhóm/cặp:* Thảo luận nhóm/cặp là một phương pháp dạy học bằng cách triển khai những quá trình nói tương tác có hệ thống và mục đích. Trong quá trình này, những sự trao đổi về ý tưởng, suy nghĩ và cảm xúc xảy ra trong quá trình giao tiếp thông qua hoạt động nói. Học sinh sẽ đối mặt nhau, thể hiện những quan điểm dựa trên những nội dung được giao [7].

*Mục đích của phương pháp:* Mục đích của phương pháp thảo luận nhóm/cặp trong dạy học môn tiếng Anh nhằm giúp hoạt động dạy học của giáo viên tích cực hơn, giáo viên có thể tối ưu hóa hiệu quả truyền thụ kiến thức cho học sinh thông qua các phương pháp sử dụng trong dạy học. Trong quá trình trải nghiệm tìm hiểu về chủ đề bài học kết hợp cùng phương pháp này giúp cho học sinh phát huy tối đa khả năng nói, học sinh có điều kiện giúp đỡ nhau trong quá trình học tập, học sinh yếu không bị áp lực khi tham gia các buổi thảo luận nhóm.

*Cách thực hiện:* Để thực hiện phương pháp dạy học theo nhóm trong dạy học môn tiếng Anh đạt hiệu quả cần tiến hành theo các bước sau:

*Bước 1:* Chia nhóm, bố trí chỗ ngồi. Chia nhóm có thể theo nhiều cách khác nhau, phải đảm bảo tính phù hợp trong chia nhóm. Mỗi nhóm đều phải có cơ cấu tổ chức chặt chẽ để phân công trách nhiệm cho từng thành viên; Trong đó quan trọng nhất là nhóm trưởng. Chú ý bố trí chỗ ngồi hợp lý để đạt hiệu quả thảo luận tốt nhất. Bố trí các thành viên trong nhóm ngồi quay mặt vào nhau, vị trí ngồi đủ gần để có thể trao đổi, chia sẻ với nhau một cách thuận lợi.

*Bước 2:* Giao nhiệm vụ và giới hạn thời gian thảo luận. Giáo viên giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng nhóm, phải có hướng dẫn, định hướng cách thức thảo luận, trình bày. Thời gian thảo luận cần được giới hạn, phải tương ứng với nội dung, yêu cầu vấn đề đặt ra. Thời gian giới hạn phải đủ để học sinh suy nghĩ, trao đổi.

*Bước 3:* Giám sát hoạt động thảo luận của từng nhóm. Khi học sinh tiến hành thảo luận, giáo viên chuyển từ vị trí người hướng dẫn sang người giám sát. Giáo viên phải di chuyển vòng quanh các nhóm, nắm bắt tình hình hoạt động của mỗi nhóm, quan sát, lắng nghe, nhắc nhở hoặc có thể xen lời gợi ý khi cần.

*Bước 4:* Trình bày kết quả thảo luận. Hình thức trình bày tùy điều kiện cụ thể có thể lựa chọn một hoặc kết hợp những cách như: Thuyết trình miệng, viết trên bảng, trình bày trên khổ giấy lớn... Học sinh trình bày có thể do nhóm tự cử đại diện; giáo viên cũng có thể cử một học sinh bất kỳ lên thuyết trình. Tùy vào vấn đề, giáo viên có thể cho các nhóm tham gia phản biện, tương tác lẫn nhau...

*Bước 5:* Tổng kết, đánh giá. Trước khi giáo viên đánh giá, cần yêu cầu các nhóm tự đánh giá kết quả làm việc của từng nhóm và các nhóm đánh giá kết quả làm việc của nhau. Giáo viên tổng kết lại các vấn đề đã thảo luận nhóm, đánh giá những ý kiến và giải quyết mọi câu hỏi của học sinh xung quanh vấn đề đó. Qua kết luận, chốt lại vấn đề sẽ giúp học sinh nắm bắt, ghi nhớ được những nội dung cơ bản, cần thiết. Việc đánh giá chủ yếu là nội dung đạt được, nhưng

bên cạnh đó cần đánh giá ý thức, thái độ, năng lực làm việc của học sinh. Giáo viên nên nhận xét cụ thể và cho điểm để khích lệ tinh thần học tập của học sinh.

Ví dụ: Cách thức tổ chức phương pháp nhóm trong dạy đọc với chủ đề: “The film”, giáo viên tiến hành như sau:

*Bước 1:* Chia nhóm, bố trí chỗ ngồi: Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm (3-4 học sinh), học sinh thuộc nhóm nào sẽ tập trung theo vị trí đã đánh dấu trong lớp và bắt đầu đọc.

*Bước 2:* Giao nhiệm vụ và giới hạn thời gian thảo luận. Giáo viên giới thiệu nội dung cần đọc và đặt một số câu hỏi. Học sinh có từ 3 đến 5 phút để hội ý và chia sẻ câu trả lời cho các câu hỏi: “Where can you see the film? Do Katie and Harry visit their grandpa? Do the actors sing in the film? Do Katie and Harry find a princess? Do Katie and Harry try and hide the princess? Is the princess sleeping in a small bed? Is the film sad?” Sau khi hoàn thành các nội dung liên quan đến bài đọc, học sinh thay phiên nhau hỏi và trả lời các câu hỏi với các hoạt động của chính mình.

*Bước 3:* Giám sát hoạt động thảo luận của từng nhóm: Giáo viên quan sát, đóng góp ý kiến và hỗ trợ các nhóm khi cần.

*Bước 4:* Trình bày kết quả: Giáo viên mời đại diện nhóm sẽ chia sẻ phần trả lời của các thành viên. Sau khi các nhóm trình bày xong, giáo viên mời các nhóm nhận xét các nhóm khác, từ đó, rút ra những câu trả lời hợp lý. Các nhóm còn lại sẽ lần lượt đặt thêm các câu hỏi liên quan đến thu thập thêm thông tin liên quan đến bài đọc, chẳng hạn: “What film do you like? What character do you like? ...”. Giáo viên đánh giá kết quả của từng nhóm, chỉnh sửa các nhóm chưa từng chính xác.

Như vậy, phương pháp thảo luận nhóm không chỉ giúp học sinh nắm bắt được nội dung cần đọc mà còn giúp học sinh mở rộng kiến thức và kích thích khả năng tư duy mới. Thông qua thảo luận nhóm, học sinh có cơ hội trải nghiệm,

chia sẻ, học hỏi, đánh giá lẫn nhau, cuối cùng đi đến thống nhất ý kiến chung của nhóm.

### 2.3.2. Phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp dạy học trong đó người học thực hiện những tình huống được mô phỏng về một chủ đề gắn với thực tiễn [8].

*Mục đích của phương pháp:* Mục đích của phương pháp dạy học đóng vai nhằm phát huy cao độ tính tự giác, độc lập, sáng tạo của học sinh; phát triển trí tuệ, giáo dục các phẩm chất nhân cách khác cho học sinh. Sử dụng phương pháp dạy học đóng vai trong dạy học môn tiếng Anh còn làm phong phú thêm phương pháp dạy học cho giáo viên, góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn tiếng Anh ở bậc tiểu học.

*Cách thực hiện:* Để thực hiện phương pháp dạy học đóng vai trong dạy học môn tiếng Anh học sinh tiểu học, cần thực hiện theo cách thức sau đây:

*Chuẩn bị:* Phân chia nhóm và giới thiệu chủ đề. Giao nhiệm vụ cho các vai, cho người quan sát. Vai đóng phải cụ thể theo đúng mục tiêu học tập. Nghĩa là người đóng vai “chính”, người đóng vai “phụ” phải thực hiện nhiệm vụ, công việc, động tác gì... trong các tình huống trên. Các học sinh khác được phân thành các nhóm nhỏ (vài học sinh). Mỗi học sinh được giao các nhiệm vụ: Nhóm theo dõi nhận xét vai “chính”; nhóm theo dõi nhận xét vai “phụ”; Các nhóm theo dõi về kỹ năng giao tiếp, thái độ, kiến thức, năng lực giải quyết vấn đề...; Xác định thời gian đóng vai. Thời gian đóng vai dưới 20 phút, có thể tham khảo ý kiến những học sinh sẽ thực hiện vai đóng.

*Thực hiện đóng vai.* Trước khi thực hiện đóng vai, giáo viên cần nêu rõ về chủ đề, mục tiêu học tập, giao nhiệm vụ cho các vai và học sinh quan sát, xác định thời gian đóng vai. Khi thực hiện đóng vai, các vai đóng hoàn toàn chủ động về nội dung và thời gian. Giáo viên không nên can thiệp, nhắc nhở làm mất tính chủ động, linh hoạt của vai diễn. Chỉ được ngừng thực hiện đóng vai khi kéo

dài quá thời gian quy định nhiều, không còn thời gian để thảo luận sau đóng vai.

*Thảo luận sau đóng vai:* Đây là nội dung cơ bản của dạy học bằng phương pháp đóng vai. Thực hiện thảo luận ngay sau khi đóng vai để học sinh lưu giữ được các nhận xét, quan sát qua thực tế buổi đóng vai. Giáo viên điều khiển thảo luận sau đóng vai. Qua các vai đóng, học sinh nhận xét, thảo luận tập trung vào một số nội dung như:

*Về kỹ năng giao tiếp:* Có trình bày, giải thích rõ ràng không, các ngôn từ sử dụng có phù hợp với vai “chính”, “phụ” không? Ngôn ngữ sử dụng có dễ hiểu, dễ tiếp thu hay không?...

*Về thái độ, phong cách:* Việc chào hỏi, cách xưng hô trong giao tiếp thế nào? Có thực sự tôn trọng, chú ý lắng nghe, giải đáp đúng yêu cầu của các vai đóng?

*Về kiến thức:* Cách giải thích, hướng dẫn có đúng không? Các biện pháp giải quyết nêu ra có phù hợp với lý thuyết, với nguyên tắc chung không?. Những điều có thể học tập, rút kinh nghiệm qua đóng vai: Cần bố trí, động viên để học sinh đều có thể phát biểu thoải mái các ý kiến, suy nghĩ của mình. Khi có những nhận xét chưa đúng, chưa rõ, nên tiến hành trao đổi để có thể đi đến kết luận. Nếu nảy sinh những vấn đề cơ bản chưa thống nhất có thể để lại, tổ chức một buổi thảo luận nhóm riêng.

*Nhận xét chung của buổi đóng vai:* Giáo viên thực hiện nhận xét buổi đóng vai, giáo viên cần dựa trên kết quả thảo luận để có nhận xét chung.

Ví dụ: Vận dụng phương pháp đóng vai vào dạy nói chủ đề “Free time”, giáo viên thực hiện như sau:

*Bước 1:* Nhập đề và chia nhóm: Giáo viên giới thiệu nội dung cần trình bày và đặt ra yêu cầu “Các em vận dụng các cụm từ hoạt động trong Student book và tạo một tình huống về chủ đề “Free time”. Giáo viên tổ chức cho học sinh đóng vai, giáo viên chia lớp thành các nhóm nhỏ (4-5 học sinh). Học sinh thuộc nhóm nào sẽ tập trung theo vị trí tự chọn trong lớp và bắt đầu thảo

luận vào thiết kế kịch bản và phân vai (chẳng hạn như: Nhóm bạn thân trong giờ ra chơi hỏi thăm nhau và đề nghị đi chơi cuối tuần).

**Bước 2:** Làm việc nhóm: Học sinh có 3 đến 5 phút để hội ý và lên kịch bản, sắp xếp các nội dung cần nói cho mỗi thành viên. Sau khi hoàn thành các nội dung liên quan đến bài nói, các nhóm sẽ thử diễn. Giáo viên quan sát, đóng góp ý kiến và hỗ trợ các nhóm khi cần.

**Bước 3:** Trình bày kết quả: Giáo viên mời các nhóm trình bày.

**Bước 4:** Đánh giá kết quả: Khi học sinh hoàn thành xong vở kịch, giáo viên mời các nhóm đánh giá và nhận xét kết quả đạt được; Giáo viên đánh giá kết quả và chỉnh sửa cho từng nhóm.

Như vậy, vận dụng phương pháp đóng vai không chỉ giúp học sinh ứng dụng kiến thức vào các kỹ năng tiếng Anh vào các tình huống thực tế, mà còn giúp học sinh mở rộng kiến thức, kích thích khả năng giao tiếp, phản xạ. Thông qua đóng vai, học sinh có cơ hội trải nghiệm hoàn cảnh mang tính vật lý, tâm lý khi được thể hiện, chia sẻ chân thật các cảm xúc trong xử lý và giải quyết tình huống.

### 2.3.4 Phương pháp trò chơi

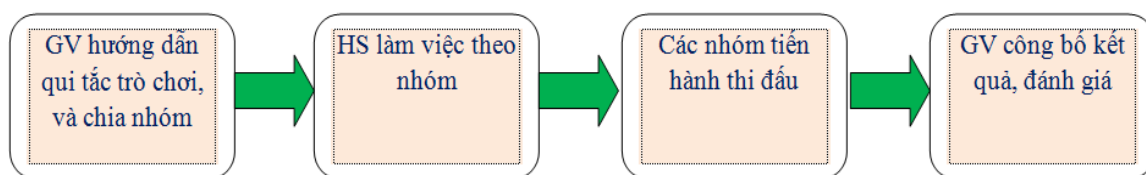
Trò chơi là phương pháp dạy học mang tính giải trí, nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức và tiếp thu kiến thức mới thông qua việc tham gia

một cuộc thi, một trò chơi được lồng ghép nội dung học tập cần truyền đạt [7].

**Mục đích của phương pháp:** Mục đích của phương pháp dạy học tiếng Anh qua hoạt động trò chơi chính là làm tăng hứng thú học tập cho học sinh, tăng tính tích cực, chủ động của học sinh trong tham gia vào các nội dung bài học. Đồng thời, cũng thông qua đó giáo viên sẽ có điều kiện sử dụng các phương pháp dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo để thực hiện được mục tiêu dạy học đề ra. Phương pháp dạy học qua hoạt động trò chơi còn hướng tới phát triển tư duy, khả năng giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn học tập và cuộc sống cho học sinh.

**Cách thực hiện:** Cách thức tổ chức một số trò chơi được tiến hành như sau:

**Thứ nhất: Trò chơi vận động:** Mục đích của trò chơi vận động không chỉ giúp cho học sinh ôn tập kiến thức được học với tâm thế thoải mái, thư giãn thông qua những hoạt động thể chất, mà còn góp phần rèn luyện cho học sinh khả năng tư duy, động não kết hợp với hoạt động thi đua mang tính đoàn kết, chia sẻ. Khi vận dụng hoạt động trò chơi vận động, giáo viên chia lớp ra thành nhiều nhóm nhỏ. Sau đó, giáo viên hướng dẫn và giới thiệu nguyên tắc trò chơi giúp học sinh nắm bắt nội dung cần thi đua. Khi tổ chức dạy học theo phương pháp trò chơi vận động, giáo viên và học sinh thực hiện theo quy trình sau:



**Hình 2.** Quy trình thực hiện phương pháp trò chơi vận động

Ví dụ: Vận dụng phương pháp trò chơi vận động vào dạy học ngữ pháp, chủ đề “Những sở thích của tôi”, giáo viên tiến hành các bước như sau:

**Bước 1: Phổ biến chủ đề và chia nhóm:** Giáo viên giới thiệu nội dung cần thi đua “các em vận dụng cách sử dụng động từ Tobe trong thì hiện tại đơn”. Giáo viên tổ chức cho học sinh

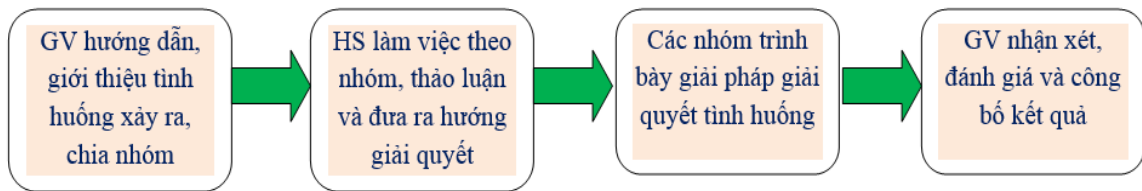
chơi, giáo viên chia lớp thành hai nhóm nhỏ (5-7 học sinh).

**Bước 2: Làm việc theo nhóm:** Học sinh có 3 đến 4 phút để hội ý và chuẩn bị. Sau khi hoàn thành, hai nhóm thi đua cùng nhau.

**Bước 3: Trình bày kết quả:** Giáo viên bố trí lại không gian lớp học, cho học sinh đứng thành

hai hàng, đối diện nhau để tạo nên sự tương tác trực tiếp (mặt đối mặt). Thành viên một nhóm cho danh từ, thành viên nhóm còn lại đưa ra động từ Tobe, và ngược lại.

*Bước 4: Đánh giá kết quả:* Khi hoàn thành xong, giáo viên đánh giá, nhận xét, công bố kết quả đạt được. Vận dụng phương pháp trò chơi vận động không chỉ giúp học sinh ôn tập lại kiến thức, mà còn giúp học sinh rèn luyện khả năng phản xạ và nhạy bén. Thông qua trò chơi vận động, học sinh có cơ hội thảo luận, trải nghiệm phong cách làm việc nhóm qua chia sẻ, trao đổi và phân công nhiệm vụ để giành chiến thắng.



**Hình 3.** Quy trình thực hiện hoạt động trò chơi mô phỏng

Ví dụ: Vận dụng phương pháp trò chơi mô phỏng vào dạy học câu tường thuật chủ đề “Ai là kẻ trộm?”, giáo viên tiến hành các bước như sau:

*Bước 1: Phổ biến chủ đề và chia nhóm:* Giáo viên giới thiệu nội dung cần thi đua “Các em vận dụng cách sử dụng câu tường thuật để tìm ra ai là kẻ trộm trong siêu thị”. Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi, giáo viên chia lớp thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm 4-5 học sinh). Giáo viên cho học sinh xem đoạn phim tái hiện lại cảnh một người đang trộm đồ tại siêu thị, chọn 3 trong số học sinh làm đối tượng bị tình nghi.

*Bước 2: Làm việc theo nhóm:* Học sinh có 3-4 phút để hội ý và chuẩn bị các câu hỏi điều tra dưới dạng tường thuật theo nhóm. Sau khi hoàn thành, các nhóm lần lượt tìm kẻ trộm.

*Bước 3: Trình bày kết quả:* Giáo viên bố trí lại không gian lớp học, có thể cho học sinh đứng thành hai hàng, đối diện nhau để tạo nên sự tương tác trực tiếp (mặt đối mặt). Thành viên một nhóm sẽ lần lượt thay phiên nhau đặt câu hỏi cho những người bị tình nghi để đưa ra kết luận.

*Thứ hai, trò chơi mô phỏng:* Mục đích của trò chơi mô phỏng không chỉ giúp học sinh rèn luyện khả năng phán đoán và nhận định qua việc giải quyết một tình huống mô phỏng từ thực tế, mà còn rèn luyện cho học sinh năng lực tư duy, động não kết hợp với sự thi thố mang tính đoàn kết và chia sẻ. Khi vận dụng hoạt động trò chơi mô phỏng, giáo viên chia lớp ra thành nhiều nhóm nhỏ. Sau đó, giáo viên hướng dẫn và giới thiệu tình huống xảy ra, yêu cầu học sinh thi đua để tìm ra đội chiến thắng. Khi tổ chức trò chơi mô phỏng, giáo viên và học sinh thực hiện theo quy trình thứ tự các bước sau đây:

*Bước 4: Đánh giá kết quả:* Khi hoàn thành xong, giáo viên đánh giá, nhận xét, công bố kết quả. Vận dụng phương pháp trò chơi mô phỏng không chỉ giúp học sinh ôn tập lại kiến thức mà còn giúp học sinh rèn luyện khả năng phân tích, phán đoán. Thông qua trò chơi mô phỏng, học sinh có cơ hội trải nghiệm những tình huống mang tính gây căng, hồi hộp và phức tạp cao, từ đó kích thích tư duy và óc suy luận.

#### 2.3.4. Kỹ thuật mảnh ghép

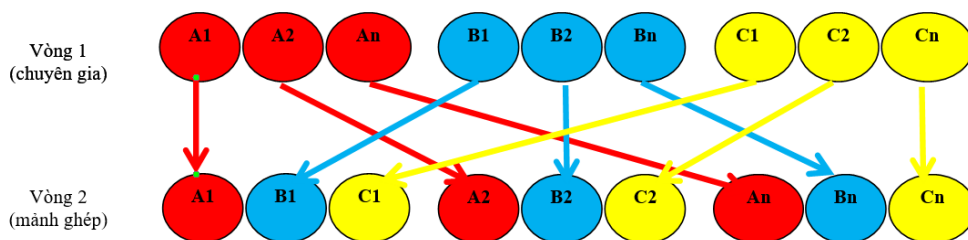
Mảnh ghép là một kỹ thuật dạy học nhằm thúc đẩy sự tương tác giữa các học sinh trong lớp, đưa họ đến những thành viên khác như những người đóng góp kiến thức cho cùng nhiệm vụ chung của nhau [3].

*Mục đích của phương pháp:* Mục đích của kỹ thuật mảnh ghép nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập phức hợp (có nhiều chủ đề), đồng thời kích thích sự tham gia tích cực vào quá trình học tập, khám phá tri thức của học sinh. Ngoài ra, kỹ thuật mảnh ghép còn nâng cao vai trò của cá nhân trong quá trình hợp tác thực hiện các nhiệm vụ học tập đặt ra. Giúp giáo viên có điều kiện sử

dụng đa dạng các phương pháp dạy học tích cực để nâng cao chất lượng giảng dạy.

*Cách thực hiện:* Thực hiện kỹ thuật mảnh ghép thông qua cách thức sau đây:

*Vòng 1:* Nhóm chuyên gia: Hoạt động theo nhóm từ 3 đến 8 học sinh (số nhóm được chia = số chủ đề x n (n = 1, 2...)). Mỗi nhóm được giao một nhiệm vụ [(ví dụ: Nhóm 1: Nhiệm vụ A; nhóm 2: Nhiệm vụ B; nhóm 3: Nhiệm vụ C...]



**Hình 4.** Mô phỏng cách thực hiện kỹ thuật mảnh ghép

*Vòng 2:* Nhóm các mảnh ghép: Hình thành nhóm 3 đến 6 người mới (1-2 người từ nhóm 1, 1-2 người từ nhóm 2, 1-2 người từ nhóm 3...). Các câu trả lời và thông tin của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mới chia sẻ đầy đủ với nhau. Khi mọi thành viên trong nhóm mới đều hiểu được tất cả nội dung ở vòng 1 thì nhiệm vụ mới sẽ được giao cho các nhóm để giải quyết. Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ, trình bày và chia sẻ kết quả.

Ví dụ: Vận dụng mảnh ghép vào dạy bài đọc câu chuyện “Places”, giáo viên thực hiện như sau:

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc nhóm (3-4 học sinh) và phân chia làm 4 nhóm, học sinh thuộc nhóm nào sẽ tập trung theo vị trí tự chọn trong lớp và bắt đầu làm việc.

**Bước 1:** Phân chia nội dung: Nội dung hội thoại của 4 bức tranh (4 mảnh ghép) trong câu chuyện.

**Bước 2:** Làm việc nhóm: Giáo viên yêu học sinh làm việc theo nhóm dựa trên nội dung bốn bức tranh (mảnh ghép). Trong 2 phút, học sinh thảo luận và ghi nhớ nội dung câu chuyện.

*Vòng 3:* Hình thành nhóm mới (1 người từ nhóm 1, 1 người từ nhóm 2, 1 người từ nhóm 3, 1 người từ nhóm). Các câu trả lời và thông tin

(có thể có nhóm cùng nhiệm vụ)]. Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, suy nghĩ về câu hỏi, chủ đề và ghi lại những ý kiến của mình. Khi thảo luận nhóm phải đảm bảo mỗi thành viên trong từng nhóm đều trả lời được tất cả các câu hỏi trong nhiệm vụ được giao và trở thành “chuyên gia” của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại câu trả lời của nhóm ở vòng 2.

của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mới chia sẻ đầy đủ với nhau.

**Bước 3:** Trình bày kết quả: Sau thời gian quy định, giáo viên yêu cầu nhóm mới thực hiện nội dung bài câu chuyện trước lớp

**Bước 4:** Đánh giá kết quả: Giáo viên đánh giá và nhận xét về mức độ chính xác cũng như tốc độ ghép mảnh của các nhóm. Như vậy, kỹ thuật mảnh ghép giúp học sinh dễ dàng tiếp thu, nắm bắt nội dung bài học khi lượng kiến thức được chia nhỏ, giảm độ dài và độ phức tạp. Thông qua hoạt động kỹ thuật mảnh ghép, học sinh có cơ hội trải nghiệm, chia sẻ, nâng cao tinh thần trách nhiệm qua làm việc nhóm và phân chia công việc.

### 3. KẾT LUẬN

Phương pháp học tập trải nghiệm giúp cho học sinh có thể rèn luyện và học tập một cách tốt nhất, hiệu quả nhất, cả về kiến thức lẫn kỹ năng học tập, phân tích và áp dụng thực tiễn, trang bị cho học sinh các kỹ năng toàn diện. Học tiếng Anh thông qua học tập trải nghiệm là cách học giúp cho học sinh được tiếp cận tiếng Anh một cách gần gũi và chủ động nhất, mọi từ vựng, cấu trúc hay kỹ năng phản xạ giao tiếp được học, sử dụng lập tức thay vì chỉ ghi chép, nhớ như cách



học truyền thống. Cách học tiếng Anh thông qua học tập trải nghiệm giúp học sinh vận dụng tổng hợp tất cả các giác quan và hành động trong các tình huống thực tế, giúp nhớ lâu hơn những điều

đã học. Học tiếng Anh thông qua học tập trải nghiệm sẽ mang đến cho học sinh cảm giác thú vị, hứng thú hơn trong từng bài học và giáo viên cũng cảm nhận được nhiều năng lượng hơn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] David Kolb (1984), *Experiential Learning: experience as the source of learning and development*, Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
- [2] Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng (2018), *Học tập trải nghiệm – Lý thuyết và vận dụng vào thiết kế tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục.
- [3] Nguyễn Minh Thiên Hoàng (2018), *Một số kỹ thuật dạy học tích cực trong nhà trường phổ thông*, Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Nguyễn Thị Hương (2020), *Một số phương pháp dạy học tiếng Anh cho sinh viên qua hoạt động trải nghiệm*, Tạp chí Giáo dục.
- [5] Nguyễn Thị Liên (2016), *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [6] Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành, Nguyễn Thị Hường (2016), *Giáo trình Giáo dục học*, Nxb Đại học Vinh.
- [7] Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà (2019), *Dạy và học tích cực- Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Nxb Đại học Sư phạm.
- [8] Mark Chesler & Robert Fox (1966), *Role-playing Methods in the classroom*, Science Research Associate, Inc.
- [9] Mô hình học tập Kolb (2013), truy cập tại <http://www.docsieutoc.com/2013/04/mo-hinh-hoc-tap-kolb.html>.